

UBND XÃ MINH CHÂU
TRƯỜNG MN DIỄN HẠNH

BÀI TUYÊN TRUYỀN
PHÒNG TRÁNH CÁC TAI NẠN THƯƠNG TÍCH
THƯỜNG GẶP Ở TRẺ TRƯỜNG MÀM NON
(Tháng 11 /2025)

I. Nội dung cần truyền đạt

Các tai nạn thương tích thường gặp bao gồm:

1. Ngạt thở

a. Nguyên nhân

- Do dị vật lọt vào họng

Do thức ăn trào ngược từ dạ dày lên khi trẻ nôn,...

b. Biểu hiện của trẻ khi ngạt thở

Hai tay nắm chặt cổ họng, khó nói hoặc không thể nói chuyện

Ho không bình thường

Khó thở, thở chậm, thở nông hoặc ngừng thở

Nếu nặng thì môi mặt tím tái, nằm vật vờ, mê man

Ngực không phập phồng

c. Xử trí

* Đối với trẻ nhỏ

Người cứu ngồi lên ghế

Một tay đỡ dọc theo chiều dài trẻ, bàn tay đỡ mặt và bóp cho miệng trẻ mở ra

Tay kia dùng cùi bàn tay vỗ nhanh 1- 5 cái lên vùng lưng giữa hai xương bả vai của trẻ, giúp tống dị vật ra ngoài

Động tác phải thực hiện nhanh, dứt khoát và không quá mạnh.

* Đối với trẻ lớn

Đặt trẻ ngồi gập người ra trước, đầu thấp hơn ngực

Người cứu dùng một tay đặt ép giữa ngực, ngay trên xương ức; tay kia vỗ mạnh 4 đến 5 cái liên tục vào lưng vùng giữa hai xương bả vai của trẻ.

d. Phòng tránh

Thức ăn cho trẻ chế biến phải phù hợp với độ tuổi

Không cho trẻ ngậm đồ chơi, đồ dùng

Luôn quan sát trẻ.

2. Bỏng

a. Nguyên nhân

Do trẻ tiếp xúc với nước sôi, thức ăn quá nóng, điện.

Do trẻ tiếp xúc với ánh sáng mặt trời khi trời nắng gắt.

b. Biểu hiện và tiến triển

Khi bị bỏng nạn nhân sẽ tiến triển qua 5 giai đoạn sau:

Sốc bỏng do đau và mất điện giải

Nhiễm độc

Nhiễm khuẩn: vết bỏng bị nhiễm khuẩn sau 48h kể từ lúc bị bỏng

Suy kiệt: giai đoạn này trẻ bị kiệt sức

Phục hồi: giai đoạn này nạn nhân đang dần hồi phục sức khỏe và vết thương.

c. Xử lý tại trường khi có trẻ bị bỏng

Gọi người tới cùng giúp

Loại bỏ nguyên nhân gây bỏng: Đưa trẻ ra khỏi nơi bị bỏng

Ngâm vết bỏng vào nước lạnh sạch từ 20 - 30 phút

Phòng chống sốc: cho trẻ uống nước chè đường ấm

Không để nốt phỏng vỡ: tránh nhiễm trùng vết bỏng

Băng một lớp băng nhẹ quanh vết bỏng

Chuyển trẻ tới cơ sở y tế gần nhất

Báo cho phụ huynh trẻ biết

d. Phòng tránh

Luôn theo dõi sát sao trẻ, không cho trẻ chơi những khu vực nguy hiểm, gần nhà bếp

Đề thức ăn nóng và nước sôi xa tầm với của trẻ

3. Điện giật

a. Nguyên nhân

Do hệ thống điện trong lớp không an toàn như: Dây điện hở, bảng điện để thấp...

Do sơ ý

b. Xử trí

Hô hoán gọi người tới giúp

Ngắt nguồn điện: cắt cầu dao, dùng sào khô gạt nguồn điện ra ngoài,...

Đưa trẻ ra khỏi nơi bị nạn: trong lúc di chuyển tránh để trẻ bị ngã

Đặt trẻ trên nền cứng

Nếu trẻ bị ngừng thở thì tiến hành hồi sức tim phổi:

Thực hiện hô hấp nhân tạo và ép tim ngoài lồng ngực; kết hợp 2 lần thổi 15 lần ép tim; làm liên tục trong vòng 1h

Chuyển tới cơ sở y tế gần nhất

Báo cho phụ huynh trẻ biết

d. Phòng tránh

Xây dựng hệ thống điện trong lớp an toàn

Không để trẻ chơi những nơi gần đường điện

4. Say nắng, say nóng

a. Nguyên nhân

Do hoạt động, chơi ngoài trời nắng quá lâu

b. Biểu hiện

Tăng thân nhiệt

Tăng nhịp tim, nhịp thở

Mệt mỏi, hoa mắt, chóng mặt, nhức đầu

Tay chân rã rời, kích thích nhẹ, khó thở tăng dần

Nặng thì ngất và hôn mê

c. Xử trí tại chỗ

Chuyển nạn nhân vào chỗ mát, thoáng gió

Cởi bớt quần áo

Cho nạn nhân uống nước mát có pha muối

Chườm lạnh bằng khăn mát hoặc đá ở nách, bẹn, cổ của nạn nhân
Nếu nặng không uống được nước thì phải chuyển ngay đến cơ sở y tế gần nhất
Báo cho phụ huynh trẻ biết.

d. Phòng tránh

Không cho trẻ chơi, hoạt động quá lâu ngoài trời nắng
Không để trẻ hoạt động thể lực quá mạnh, quá sức lúc trời nóng.

5. Ngộ độc thức ăn

a. nguyên nhân

Do thức ăn, nước uống bị nhiễm độc
Do các chất độc có sẵn trong thực phẩm
Do sự phản ứng của cơ thể

b. Triệu chứng

Đau đầu, buồn nôn và nôn sau khi ăn từ 1 đến 24h
Đau bụng giữ dội, đầy bụng, đau quặn bụng trước lúc đi ngoài
Tiêu chảy trên 3 lần trên ngày, phân lỏng tóe nước
Có thể sốt hoặc không sốt

Nếu ngộ độc do vi khuẩn thì tiêu chảy nhiều hơn, còn ngộ độc do độc tố thì nôn
và đau bụng sẽ nhiều hơn

Rối loạn nước và điện giải

c. Xử trí khi chưa mất nước

Báo với ban chăm sóc sức khỏe nhà trường

Gọi phụ huynh đưa trẻ đến cơ sở y tế gần nhất để tìm ra nguyên nhân ngộ độc và
xử lý phù hợp.

d. Phòng tránh

Tiếp nhận hợp đồng thức ăn với cơ sở có uy tín

Quá trình sơ chế, chế biến và vận chuyển thức ăn phải đảm bảo quy định về
VSATTP

Nhân viên, giáo viên khi chia thức ăn phải đeo khẩu trang, mũ, đầu tóc gọn gàng
Dụng cụ cho trẻ ăn uống phải được rửa sạch và sấy khô trước khi dùng

6. Đuối nước

a. Nguyên nhân

Do giếng nước, bể bơi, bể bước không có nắp đậy để gần chỗ trẻ chơi
Do lũ lụt

b. Xử trí

Gọi người tới giúp

Đưa trẻ ra khỏi chỗ bị nạn

Cho trẻ nằm trên nền phẳng

Tiến hành hà hơi thổi ngạt tổng nước ra ngoài

Vệ sinh lau miệng mũi cho trẻ

c. Phòng tránh

Trường học xây dựng xa khu vực ao hồ

Giếng nước, bể nước phải có nắp đậy

Không cho trẻ chơi gần khu vực giếng

Trường phải có phao cứu sinh dự phòng